| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN IA H'DRAI**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 14 - 8- 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI TỈNH KON TUM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Trường Du
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông: Vi Văn Hùng
Ông Lò Văn Cao

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Việt Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường Nông trường cao su Suối Cát - Thôn 2, xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo: ***Võ Anh H***; tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/6/1983 tại KonTum. Nghề nghiệp: Làm nông. Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K.Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Anh D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1955 đều sinh sống tại Thôn 2, xã T, huyện Đ, tỉnh K. Có vợ là Y C, sinh năm 1987 và 03 con. Con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017 đều sinh sống tại Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

***- Người bị hại:*** Ông Đỗ Đức T1 – sinh năm 1959; trú tại: Xã B, huyện P, tỉnh B (đã chết).

*- Đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà Trần Thị H - sinh năm 1956 (Vợ bị hại); chị Đỗ Thị T - sinh năm 1984 (con của bị hại); chị Đỗ Thị M - sinh năm: 1988 (con của bị hại); chị Đỗ Thị N - sinh năm: 1991 (con của bị hại). Cùng trú tại: xã B, huyện P, tỉnh B.

Anh Đỗ Đức T (con bị hại). Sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K.

- Bà Trần Thị H, chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị M, chị Đỗ Thị N cùng ủy quyền cho anh Đỗ Đức T - Sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K tham gia tố tụng (02 Văn bản ủy quyền ngày 12/7/2019 có xác nhận tại UBND xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước). Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Chị Y C - Sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K. (Có mặt).

***- Người làm chứng:***

Anh Nguyễn Văn T. Sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 07/03/2019, Võ Anh H cùng vợ là Y C đi vào khu vực rẫy do vợ chồng tự khai hoang trồng mỳ được khoảng 3 năm thuộc thôn 3, xã I, huyện I, tỉnh K với mục đích dọn dẹp rẫy để trồng mì mới (Rẫy chưa được cấp quyền sử dụng đất). H mang theo 01 cưa xăng màu đen, nhãn hiệu SAKA-6800 đi trước còn vợ là Y C đi sau; khi đến nơi, thấy cây ươi trong rẫy cứ ba đến bốn năm mới có quả và tán cây che phủ làm ảnh hưởng đến cây mì trồng phía dưới, nên H đã dùng cưa để cưa hạ cây ươi. Khi cưa cây ươi H không quan sát xung quanh nên khi cây ươi ngã đổ cành cây ươi đập vào một cây đã chết khô thẳng đứng cách gốc cây ươi khoảng 20m khiến thân cây khô ngã đổ trúng vào ông Đỗ Đức T1, ở cách gốc cây ươi bị cưa hạ khoảng 30m. Do cây cỏ che khuất nên H không biết ông T1 bị cây đổ trúng người, lúc này Y C đã lên đến nơi, H bảo vợ đi nhặt quả ươi còn H bỏ đi bẫy chim; chị Y C trong lúc đang nhặt quả ươi thì phát hiện ông T1 đang nằm giữa hai đoạn thân cây khô gãy, gần khu vực phía ngọn cây ươi bị đốn hạ nên đã gọi H và báo là có người bị cây ngã đổ trúng. H liền chạy lại, do không biết ông T1 nên hỏi ông T1 nhà người thân là ai, ông T1 trả lời " là bố của T nhỏ", khi tới nhà T thì khóa cửa nên H và Y C đưa ông T1 đến nhà anh Nguyễn Văn T, là thôn trưởng thôn 3, xã I, huyện I; đồng thời thông báo cho Công an xã Ia Dom biết sự việc. Một lúc sau có con trai của ông T1 là anh Đỗ Đức T đến và cùng H đưa ông T1 đi cấp cứu tại Bệnh xá Công ty 78 - xã Mo Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh K, sau đó ông T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum. Nhưng do vết thương quá nặng nên ông T1 đã chết khi vừa đến Bệnh viện. Ngay sau đó, Võ Anh H đã trình báo sự việc lên Công an phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh KonTum. Ngay chiều 07/3/2019 Điều tra công an tỉnh KonTum đã lấy lời khai của H và tiến hành khám nghiệm tử thi đối với ông T1, Ngày 13/03/2019 Võ Anh H đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia H'Drai khai báo toàn bộ sự việc tai nạn xảy ra đối với ông T1.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Từ vị trí gốc cây ươi đến phần đầu của thân cây ươi là 0,5m theo hướng Tây Bắc, chiều dài thân cây ươi tới ngọn là 24,90m; từ vị trí gốc cây ươi đến gốc cây khô bị gãy là 20,2m theo hướng Tây Bắc; từ vị trí gốc cây khô tới điểm gần nhất của thân cây ươi là 0,65m theo hướng Tây Nam, đến vị trí đầu lóng cây khô là 1,5m theo hướng Tây; lóng cây khô có chiều dài là 9,6m, phần trong của lóng cây khô bị mục một phần; từ vị trí cuối của lóng cây khô theo hướng Tây đến đầu của khúc cây khô

là 20cm; khúc cây khô có chiều dài là 80cm, đường kính 8cm đã bị gãy ra từ lóng cây khô sau khi va đập.

Vị trí nạn nhân theo mô tả của chị Y C, là người đầu tiên phát hiện: Vị trí nạn nhân nằm giữa hai đoạn cây gỗ khô gãy (BL56), cách gốc cây ươi khoảng 30m, đầu nạn nhân được xác định là vị trí có tọa độ X: 14322718, Y: 107440161; nạn nhân ở tư thế nằm nghiêng, mặt quay về hướng Bắc. Đầu nạn nhân cách mép lề đường bên phải là 0,5m, đến điểm cuối của lóng cây khô là 1,2m theo hướng Tây, đến điểm cuối của khúc cây khô là 1,1m theo hướng Tây Nam. Tại vị trí gốc cây khô thì xác định vết gãy đổ còn mới, trên thân lóng cây khô có nhiều vết chầy xước còn mới.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 24/TT-TTPY ngày 07/3/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Kon Tum cho kết luận: Vai bên trái có vết bầm tím kích thước (13x13)cm, gãy xương mỏm vai bên trái, tổ chức da mô, cơ vùng thái dương bên trái bầm tụ máu, nứt xương sọ vùng thái dương bên trái hình chữ Y kích thước ba cạnh là 11cm, có máu theo vết nứt chảy ra ngoài. Kết luận nguyên nhân ông Đỗ Đức Tuấn chết: Chấn thương sọ não.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối bị cáo Võ Anh H về tội "*Vô ý làm chết người*" , bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, tích cực giúp cơ quan điều tra điều tra tội phạm và đầu thú nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Võ Anh H từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên đề nghị HĐXX tuyên trả 01 máy cưa xăng màu đen, nhãn hiệu SAKA - 6800 đã qua sử dụng cho bị cáo Võ Anh H. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) khúc gây khô đã bị mục do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận về bồi thường giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại.

-Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'drai truy tố bị cáo là đúng. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị mớm cung, ép cung hay dùng nhục hình buộc phải nhận tội. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông T1 là 24.000.000đồng. Gia đình ông T1 yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng và thời hạn đến tháng 8/2020 bồi thường đủ, bị cáo đồng ý và có biên bản thỏa thuận ngày 24/7/2019. Đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là đúng, bị cáo không có tranh luận gì. Hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, con đông còn nhỏ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để lao động kiếm sống nuôi gia đình.

Anh Đỗ Đức T trình bày tại phiên tòa: Tôi là con ruột của ông Đỗ Đức T1, bố tôi đến giúp tôi làm rẫy. Sáng ngày 07/3/2019 bố tôi nói là đi làm cỏ điều cho nhà anh Hưng là người cùng thôn, rẫy điều nhà anh Hưng sát với rẫy nhà bị cáo H. Khoảng 9 giờ 30 phút tôi nghe anh Nguyễn Văn T thôn trưởng thôn 3 xã I

gọi điện thoại nói bố tôi bị cây đè, tôi chạy về nhà anh Tuấn và cùng với bị cáo H đưa bố tôi đi cấp cứu, trên đường đi bố tôi còn nói với tôi "Bố không sống được T ơi", trên đường đưa bố tôi đi cấp cứu thì an toàn, không bị va đập gì, nhưng do vết thương nặng nên khi tới bệnh viện tỉnh KonTum thì bố tôi chết. Tôi đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật đối với bị cáo. Tai nạn dẫn đến cái chết của ông T1 bố tôi là điều không ai mong muốn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình làm tang cho bố tôi là 24 triệu, tôi đại diện cho gia đình đã thỏa thuận với bị cáo H là bồi thường tổn thất về tinh thần là 40 triệu, thời gian từ nay cho đến ngày 01 tháng 8 năm 2020 bị cáo H bồi thường đủ cho gia đình tôi, có lập biên bản bồi thường ngày 24/7/2019, tại phiên tòa tôi không thay đổi gì khác và không có yêu cầu gì thêm.

Lời khai của chị Y C tại phiên tòa: Hôm 07/3/2019 tôi đi vào dọn rẫy với chồng tôi là Võ Anh H, khi tôi lên tới rẫy thì chồng tôi đã cắt đổ cây ươi, chồng tôi đi bẫy chim và nói tôi đi nhặt quả ươi, khi nhặt quả ươi thì tôi phát hiện một người nằm giữa hai đoạn cây khô trên phần ngọn cây ươi ngã đổ, tôi gọi chồng tôi lại, do không biết ông này là ai nên vợ chồng tôi đưa người đó đến nhà ông Nguyễn Văn T, thôn trưởng thôn 3 xã I, trên đường đi từ rẫy về nhà ông T thì an toàn không bị ngã hay va đập gì, đến nhà ông T một lúc thì con trai người bị thương đến và cùng chồng tôi đưa đi cấp cứu. Sau này tôi mới biết người bị thương là ông Đỗ Đức T1. Sau khi ông Đỗ Đức T1 chết, gia đình tôi đã bồi thường tiền làm ma chay là 24 triệu đồng, đây là số tiền vợ chồng tôi cùng vay mượn, tôi không có yêu cầu gì về số tiền này với chồng tôi. Chiếc máy cưa là tài sản chung của vợ chồng tôi, dùng để đi phát rẫy, tôi muốn được nhận lại.

Lời trình bày của anh Nguyễn Văn T (thôn trưởng thôn 3 xã Ia Dom): Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07/3/2019 tôi đang ở nhà thì vợ chồng H chở ông T1 vào nhà tôi nói là ông T1 bị cây đè trúng nhưng không biết người thân là ai, tôi biết nên đã gọi cho Đỗ Đức T là con ông T1 đến, sau đó H và T đưa ông T1 đi cấp cứu, khi từ nhà tôi đi thì ông T1 vẫn còn sống, còn trên đường đi cấp cứu thế nào tôi không biết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, do vô ý không quan sát cẩn trọng khi cắt cây dẫn đến cây đổ làm ông T1 bị chấn thương nặng và chết, mong Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo cải tạo tại địa phương để còn lao động nuôi vợ con.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử : Cơ quan tiến hành tố tụng đã thông báo cho bị cáo, đại diện của bị hại là hộ nghèo sống trong vùng

đặc biệt khó khăn là đối tượng được bảo đảm quyền được trợ giúp pháp lý. Tuy nhiên, bị cáo cũng như người đại diện hợp pháp của bị hại từ chối không yêu cầu cử Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Ia H'Drai, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên huyện Ia H'Drai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh hiện trường; bản kết luận giám định pháp y, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng, đánh giá tranh luận công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/03/2019, Võ Anh H khi dọn rẫy đã dùng cưa xăng cưa hạ cây ươi ở khu vực rẫy tự khai hoang của gia đình thuộc thôn 3, xã Ia Dom để trồng mỳ, khi cây ươi ngã đổ cành cây ươi đã đập vào một cây chết khô thẳng đứng cách khoảng 20m, cây khô này bị cáo nhìn thấy trước khi cưa cây ươi, khiến thân cây khô gãy đổ trúng vào đầu ông Đỗ Đức T1. Hậu quả: Ông Đỗ Đức T1 chết trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não. Nơi xảy ra tai nạn cây cỏ che khuất tầm nhìn, vị trí ông T1 nằm cách gốc cây ươi khoảng 30m thuộc vườn cây điều nhà anh Hưng, không nằm trong rẫy nhà bị cáo. Khi cắt cây có chiều cao gần 25m, gốc có đường kích gần 0,30m là nguy hiểm, bị cáo không lường trước được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hiểm mặc dù phải thấy trước, nhưng vì cẩu thả chủ quan khu rẫy xa khu dân cư vắng không có người, nên bị cáo đã không quan sát an toàn xung quanh dẫn đến hậu quả gây chết một người, lỗi của bị cáo là vô ý do cẩu thả, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tổng hợp hành vi và hậu quả, đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vô ý làm chết người" quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia H'Drai truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi cẩu thả không quan sát an toàn khi cưa hạ cây là nguyên nhân gây tai nạn làm một người chết. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hậu quả chết người nằm ngoài ý thức chủ quan bị cáo.Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 24 triệu đồng và đã thỏa thuận với

gia đình người bị hại về bồi thường tổn thất về tinh thần, sau khi sự việc xảy ra đã trực tiếp gọi điện báo cho công an xã Ia Dom biết và đưa bị hại đi cấp cứu, khi bị hại chết đã chủ động đến Công an phường Quang Trung thành phố KonTum khai báo, HĐXX đánh giá tình tiết này của bị cáo là tự thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b,r,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có hoàn cảnh gia đình nghèo khó, sống tại xã miền núi biên giới đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát trong thời gian chấp hành án vẫn bảo đảm khả năng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cũng như phòng ngừa chung, mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại với số tiền là 64.000.000 đồng (theo văn bản thỏa thuận bồi thường ngày 24/7/2019). Bị cáo đã bồi thường được số tiền 24 triệu đồng chi phí mai táng. Còn lại 40 triệu đồng là bồi thường tổn thất về tinh thần. Hai bên thỏa thuận đến tháng 8 năm 2020, (bổ sung tại phiên tòa là ngày 01/8/2020) bị cáo H phải bồi thường hết số tiền này cho gia đình người bị hại. Anh Đỗ Đức T là người đại diện hợp pháp được ủy quyền nhận số tiền bồi thường trên.

Hội đồng xét xử xét thấy việc tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp không trái quy định của pháp luật, nên ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận đó.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc máy cưa xăng màu đen, nhãn hiệu SAKA - 6800 đã qua sử dụng là tài sản chung, là công cụ lao động của vợ chồng bị cáo, mặc dù là công cụ trong hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng với lỗi vô ý nên HĐXX nhận định không tịch thu mà trả lại cho bị cáo Võ Anh H. Đối với 01 (Một) khúc gây khô đã bị mục, dài 80 cm, đường kính 08 cm không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Thỏa thuận về bồi thường được các bên thỏa thuận trước ngày mở phiên tòa nên không phải chịu án phí dân sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn toàn bộ án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Võ Anh H phạm tội *"Vô ý làm chết người"*.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 128; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Anh H: 15 (*Mười lăm*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi)* tháng, kể từ ngày tuyên án (14/8/2019). Giao bị cáo Võ Anh H cho Ủy ban nhân dân xã I, huyện I, tỉnh K theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Bị cáo Võ Anh H bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại Đỗ Đức T1 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*). Đến ngày 01 tháng 8 năm 2020, bị cáo H phải bồi thường đủ số tiền này. Anh Đỗ Đức T là người đại diện hợp pháp được ủy quyền nhận số tiền bồi thường trên.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự, khi bản án có hiệu lực pháp luật và hết thời hạn thỏa thuận ngày 01/8/2020 mà bị cáo H không bồi thường đủ số tiền nêu trên và đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, thì bị cáo H còn phải chịu tiền lãi suất phát sinh do chậm trả, mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Trả 01 máy cưa xăng màu đen, nhãn hiệu SAKA - 6800 đã qua sử dụng cho bị cáo Võ Anh H.
- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) khúc gây khô đã bị mục, dài 80 cm, đường kính 08 cm.

Các vật chứng trên có hình dạng kích thước như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2019 của Công an huyện Ia H'Drai với Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai.

**4.** Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 12; điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Anh H. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự.

**5.** Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (14/8/2019). Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 ,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Ia H'Drai;
- CCTHA DS huyện Ia H'Drai;
- Công an huyện Ia H'Drai;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà nẵng;
- Vụ Giám đốc kiểm tra - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ PV27 công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trường Du**